TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 10/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Hùng Hưng;
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Đinh Văn Lộc;
2- Ông Lê Đình Hưng.
Thư ký phiên toà: bà Đoàn Thị Minh Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/HSST ngày 31/7/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Ngô Sỹ Đ1, sinh năm 1992 tại huyện ĐT, tỉnh H; địa chỉ: tổ dân phố 9, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con bà Ngô Thị H (sinh năm 1955); bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, không; tiền sự: không; nhân thân: tốt;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2019 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: ông Nguyễn Chí C (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1978), cùng địa chỉ: tổ dân phố 9, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G. Bà H ủy quyền cho ông C (ông C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 04/12/2018, Ngô Sỹ Đ1 đi đến kho hàng của gia đình ông Nguyễn Chí C tại tổ dân phố 4, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G (kho chứa các hàng hóa phục vụ cho đại lý bán lẻ của gia đình ông C) để xin quay lại làm việc, vì trước đó Đ1 có làm thuê tại kho cho ông C thì ông C không đồng ý vì đã nhận đủ người. Khoảng 01 giờ 00’ ngày 05/12/2018, Đ1 quay lại kho hàng nhà ông C để tìm kiếm chỗ ngủ nhưng nghĩ tới việc xin quay lại làm mà ông C không cho nên Đ1 nảy sinh ý định

đốt một số tài sản của gia đình ông C để phía ngoài kho. Đ1 gom các khung gỗ (Pallet) chất chồng lên nhau và gom giấy vụn (bìa cát tông) nhét xuống dưới các khung gỗ rồi dùng bật lửa mang theo người châm lửa đốt. Do các khung gỗ xếp gần các két nhựa đựng các chai thủy tinh bên trong nên khi lửa cháy lớn đã cháy lan sang các két nhựa khiến chai thủy tinh đổ xuống bể vỡ. Sau khi đốt cháy, Đ1 vứt bật lửa vào đám cháy và rời khỏi hiện trường. Thời điểm này, có người dân đi ngang qua thấy cháy và báo cho ông C tới dập lửa.

Hành vi của Ngô Sỹ Đ1 đã hủy hoại 50 két đựng bia, nước ngọt; 700 vỏ chai thủy tinh; 08 khung gỗ đã qua sử dụng. Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐ ngày 07/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tung hình sự huyện Đ kết luận: giá trị thiệt hại của 50 két đựng bia, nước ngọt có giá trị là 1.250.000 đồng; 700 vỏ chai thủy tinh là 1.750.000 đồng; 08 khung gỗ là 2.000.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Tại Bản Cáo trạng số: 19/CT- VKS ngày 30/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo Ngô Sỹ Đ1 về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng. Đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Sỹ Đ1 phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: áp khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Sỹ Đ1 từ 06 đến 09 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị không giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của tài liệu chứng cứ: bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến gì đối với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để nhận định các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên thu thập, do những người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[3] Bị cáo thừa nhận có hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ để nhận định:

Vào khoảng 01 giờ 00 ngày 05/12/2018, Ngô Sỹ Đ1 đã có hành vi hủy hoại tài sản gồm 50 két đựng bia, nước ngọt, 700 vỏ chai thủy tinh và 08 khung gỗ đã qua sử dụng của gia đình ông Nguyễn Chí C. Giá trị tài sản mà Đ1 hủy hoại là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Bị cáo thực hiện hành vi do cố ý, khi thực hiện hành vi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực hành vi. Hành vi của bị cáo Ngô Sỹ Đ1 đã phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng đã truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Thấy rằng, quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đến tài sản hợp pháp của người khác đều phải được xử lý. Bị cáo Ngô Sỹ Đ1 đã có hành vi hủy hoại tài sản của ông Nguyễn Chí C và bà Nguyễn Thị Hà. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có nhân thân tốt.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, động cơ phạm tội thấy rằng, chỉ vì ông C, bà Hà không nhận bị cáo làm thuê nên bị cáo hủy hoại tài sản của ông C, bà Hà. Vụ việc có người phát hiện ngay sau đó nên đã báo cho ông C và ông C đã kịp thời ngăn chặn, hạn chế được thiệt hại. Quá trình điều tra, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và phải phạt tù, cách lý bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: ông C, bà Hà không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết bồi thường thiệt hại.

[7] Về án phí: bị cáo chịu 200.000 đồng án hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Sỹ Đ1 phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Ngô Sỹ Đ1** 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2019.

2. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Ngô Sỹ Đ1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

5. Các vấn đề khác: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo trình tự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Thời hạn kháng cáo của những người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, của những người vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKS; CA;
- TAND tỉnh G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp;
- Lưu HSVA;
- Lưu THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lại Hùng Hưng